Biểu số 19

CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA TRƯỜNG THPT CỘNG HÒA
Năm học 2019-2020

(Kèm theo Quyết định số 1590/QĐ-SGD&ĐT ngày 18/10/2019 của Giám đốc Sở GD&ĐT Hòa Bình)

TT	Chỉ tiêu, nhiệm vụ	Sản phẩm/Kết quả công việc	Đăng ký			Ghi chú
			Chỉ tiêu định lượng		Chỉ tiêu định tính (mốc thời gian hoàn thành)	
			Số lượng	Tỷ lệ		
1	Chất lượng giáo dục hai mặt năm học 2019 - 2020	Báo cáo kết quả GD cuối năm học của nhà trường	- HK: Tốt: 753, Khá: 67,TB: 17. - HL: Giỏi: 17, Khá: 293, TB: 460, Yếu: 67	-HK: Tốt: 90%, Khá: 8%, TB: 2%. - HL: Giỏi: 2%, Khá: 35%, TB: 55%, Yếu: 8%.	5/2020	
2	Tỉ lệ học sinh giỏi cấp tỉnh	Quyết định của Sở GD&ĐT	20	2,38%	12/2019	
3	Tỉ lệ giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh năm học 2019 -2020	Quyết định của Sở GD&ĐT	2	4,65%	3/2020	
4	Tỉ lệ thi kết quả bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên năm học 2019 - 2020	Quyết định của Sở GD&ĐT	Giỏi: 01; Khá: 08; TB: 32	Giỏi: 2,4%; Khá: 19,5%; TB: 78,1%;	4/2020	
5	Đánh giá xếp loại công chức, viên chức năm học 2019 - 2020	Quyết định của Hiệu trưởng đơn vị	-HTXS: 20 -HTT: 30	-HTXS: 40% -HTT:60%	5/2020	

Biểu số 20

CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA TRƯỜNG THPT NGÔ QUYỀN
Năm học 2019-2020

(Kèm theo Quyết định số 1590/QĐ-SGD&ĐT ngày 18/10/2019 của Giám đốc Sở GD&ĐT Hòa Bình)

TT	Chỉ tiêu, nhiệm vụ	Sản phẩm/Kết quả công việc	Đăng ký			Ghi chú
			Chỉ tiêu định lượng		Chỉ tiêu định tính (mốc thời gian hoàn thành)	
			Số lượng	Tỷ lệ		
1	Tỉ lệ học sinh khá giỏi	Kết quả giáo dục 2 mặt của nhà trường	165	40,1%	5/2020	
2	Tỉ lệ chương trình hướng nghiệp nghề (phối hợp với các đơn vị ngoài nhà trường)	Hồ sơ hướng nghiệp nghề	10		5/2020	
3	Kết quả phân loại công chức, viên chức, người lao động; xếp loại theo chuẩn nghề nghiệp	Quyết định của Sở GD&ĐT, của nhà trường	HTXS: 11 HHT: 22	HTXS: 31 HHT: 63,4	5/2020	
4	Giáo viên dạy giỏi, CN giỏi cấp trường	Quyết định của trường	15	42,8%	5/2020	
5	Kết quả xếp loại hai mặt giáo dục học sinh	Báo cáo tổng kết năm học	HK khá, tốt: 370 HLGiỏi: 5	HK khá, tốt 90% HL Giỏi: 1,2%	5/2020	
6	Học sinh giỏi cấp tỉnh các môn văn hóa	Quyết định của Sở GD&ĐT	10	2,4%	5/2020	
7	Học sinh đạt giải văn nghệ, thể dục thể thao	Quyết định của Sở GD&ĐT	10	2,4%	5/2020	

Biểu số 21

CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA TRƯỜNG THPT PHÚ CƯỜNG
Năm học 2019-2020

(Kèm theo Quyết định số 1590 /QĐ-SGD&ĐT ngày 18/10/2019 của Giám đốc Sở GD&ĐT Hòa Bình)

TT	Chỉ tiêu, nhiệm vụ	Sản phẩm/Kết quả công việc	Đăng ký			Ghi chú
			Chỉ tiêu định lượng		Chỉ tiêu định tính (mốc thời gian hoàn thành)	
			Số lượng	Tỷ lệ		
1	Kết quả học lực Giỏi	Kết quả học lực năm học 2019-2020	03	0,89%	5/2020	Tổng số HS toàn trường: 336
2	Kết quả học lực Khá	Kết quả học lực năm học 2019-2020	120 HS	35,7%	5/2020	
3	Kết quả hạnh kiểm Tốt	Kết quả hạnh kiểm năm học 2019-2020	200 HS	59,5%	5/2020	
4	Tỉ lệ học sinh Khá - Giỏi đối với học sinh dân tộc	Kết quả học lực năm học 2019-2020	100HS	36,2%	5/2020	Tổng số HS dân tộc: 276
5	Kết quả hạnh kiểm tốt đối với học sinh dân tộc	Kết quả hạnh kiểm năm học 2019-2020	160 HS	57,9 %	5/2020	
6	Tỷ lệ học sinh đạt học sinh giỏi cấp tỉnh	Quyết định của Sở GD&ĐT	5 giải	1,48 %	5/2020	
7	Tỷ lệ giáo viên đạt giải trong hội thi GV dạy giỏi cấp tỉnh	Quyết định của Sở GD&ĐT	1	4 %	5/2020	Số GV: 25
8	Tỷ lệ CBQL, GVcó sáng kiến kinh nghiệm, giải pháp khoa học đạt khá, xuất sắc	Quyết định của Sở GD&ĐT	3	8,1%	5/2020	Tổng số CB, GV, NV:37
9	Tỷ lệ học sinh có chứng chỉ nghề giỏi	Quyết định của Sở GD&ĐT	60	69,7 %	5/2020	Số HS lớp 12: 86
10	Tỷ lệ GV thi BDTX đạt kết quả từ khá trở lên	Quyết định của Sở GD&ĐT	20	76,9%	5/2020	Số CB, GV phải tham gia thi BDTX:26
11	Tổ chức chuyên đề triển khai giáo dục STEM trong chương trình giáo dục phổ thông	Hình ảnh minh chứng	01 cuộc		5/2020	

Biểu số 22

CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA TRƯỜNG THPT MƯỜNG CHIỀNG
Năm học 2019-2020

(Kèm theo Quyết định số 2590/QĐ-SGD&ĐT ngày 18/10/2019 của Giám đốc Sở GD&ĐT Hòa Bình)

TT	Chỉ tiêu, nhiệm vụ	Sản phẩm/Kết quả công việc	Đăng ký			Ghi chú
			Chỉ tiêu định lượng		Chỉ tiêu định tính (mốc thời gian hoàn thành)	
			Số lượng	Tỷ lệ		
1	Tỷ lệ học sinh đạt học sinh giỏi cấp tỉnh (đối với các bộ môn văn hóa)	Quyết định của Sở GD&ĐT Hòa Bình	08	1,5%	5/2020	
2	Tỷ lệ học sinh đạt giải hội thao, hội khỏe,... cấp tỉnh (đối với bộ môn TD và GD QP-AN)	Quyết định của Sở GD&ĐT Hòa Bình	08	1,5%	5/2020	
3	Tỷ lệ học sinh xếp loại Hạnh kiểm: từ 90% trở lên xếp loại Khá, Tốt và không có xếp loại Yếu.	Quyết định, Báo cáo của Trường THPT Mường Chiềng	515	97%	5/2020	
4	Tỷ lệ học sinh xếp loại Học lực: từ 50% trở lên xếp loại Khá, Giỏi và không có xếp loại Kém.	Quyết định, Báo cáo của Trường THPT Mường Chiềng	265	50%	5/2020	
5	Tỷ lệ giáo viên giỏi cấp tỉnh	Quyết định của Sở GD&ĐT Hòa Bình	02	7%	5/2020	
6	Xây dựng thư viện trường đạt danh hiệu: Thư viện đạt chuẩn	Quyết định của Sở GD&ĐT Hòa Bình	01	100%	5/2020	
7	Hoàn thành báo cáo Tự đánh giá	Quyết định, Báo cáo của Trường THPT Mường Chiềng	01	100%	5/2020	

Biểu số 23

CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA TRƯỜNG THPT LŨNG VÂN
Năm học 2019-2020

(Kèm theo Quyết định số 2590/QĐ-SGD&ĐT ngày 28/10/2019 của Giám đốc Sở GD&ĐT Hòa Bình)

TT	Chỉ tiêu, nhiệm vụ	Sản phẩm/Kết quả công việc	Đăng ký			Ghi chú
			Chỉ tiêu định lượng		Chỉ tiêu định tính (mốc thời gian hoàn thành)	
			Số lượng	Tỷ lệ		
1	Kết quả phân loại công chức, viên chức, người lao động; xếp loại theo chuẩn nghề nghiệp	Quyết định của Sở GD&ĐT, của nhà trường	HTXS: 14 HTT: 13	43,7% 40,6%	5/2020	
2	Tham gia dự thi Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh (02 bộ môn Ngữ văn, Hóa học) và đạt giải	QĐ của Sở GD&ĐT	01	50%	3/2020	
3	Giáo viên dạy giỏi cấp trường	GCN của nhà trường	13	40,6%	12/2019	
4	Kết quả xếp loại hai mặt giáo dục học sinh		HS Giỏi toàn diện: 5	2%	5/2020	
5	Học sinh giỏi cấp tỉnh các môn văn hóa	QĐ của Sở GD&ĐT	10	34,5%	12/2019	
6	Học sinh đạt giải văn nghệ, thể dục thể thao	QĐ của Sở GD&ĐT	10	80%	5/2020	
7	Chi bộ nhà trường đạt Hoàn thành Tốt nhiệm vụ	QĐ của Huyện ủy	01	100%	12/2019	

Biểu số 24

CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA TRƯỜNG THPT QUYẾT THẮNG
Năm học 2019-2020

(Kèm theo Quyết định số 2590/QĐ-SGD&ĐT ngày 28/10/2019 của Giám đốc Sở GD&ĐT Hòa Bình)

TT	Chỉ tiêu, nhiệm vụ	Sản phẩm/Kết quả công việc	Đăng ký			Ghi chú
			Chỉ tiêu định lượng		Chỉ tiêu định tính (mốc thời gian hoàn thành)	
			Số lượng	Tỷ lệ		
1	Học sinh giỏi cấp tỉnh các môn văn hóa	Quyết định của Sở GD&ĐT	25	3,45%	5/2020	
2	Học sinh giỏi TDTT cấp tỉnh	Quyết định của Sở GD&ĐT	30	3,84%	5/2020	
3	Xếp loại hạnh kiểm	Số HS xếp HK tốt, khá	780	99%	5/2020	
4	Số GV đạt GV dạy giỏi cấp tỉnh	Quyết định của Sở GD&ĐT	1	2,7%	5/2020	
5	Xếp loại CB, CC, VC	Số CB,GV hoàn thành tốt nhiệm vụ	41	87,2%	5/2020	
6	Xếp loại chi bộ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Quyết định của Huyện ủy	01	100%	12/2019	
7	Thành lập CLB " Sáng tạo trẻ" và có sản phẩm dự thi cấp tỉnh	Quyết định của trường và danh sách dự thi	02 sản phẩm dự thi		11/2019	

Biểu số 25

CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA TRƯỜNG THPT THẠCH YÊN
Năm học 2019-2020

(Kèm theo Quyết định số 2590/QĐ-SGD&ĐT ngày 28/10/2019 của Giám đốc Sở GD&ĐT Hòa Bình)

TT	Chỉ tiêu, nhiệm vụ	Sản phẩm/Kết quả công việc	Đăng ký			Ghi chú
			Chỉ tiêu định lượng		Chỉ tiêu định tính (mốc thời gian hoàn thành)	
			Số lượng	Tỷ lệ		
1	Kết quả thi bồi dưỡng thường xuyên của GV đạt 65% loại Khá, Giỏi trở lên	Quyết định của Sở GD &ĐT	17	65%	5/2020	
2	Kết quả thi HSG các môn văn hóa; thể dục, thể thao; văn nghệ cấp tỉnh có 10 HS đạt giải trở lên	Quyết định của Sở GD &ĐT	10		5/2020	
3	Kết quả tham gia cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học đạt 02 giải trở lên	Quyết định của Sở GD &ĐT	2	100%	5/2020	
4	Kết quả thi Nghề phổ thông có 70% học sinh đạt loại Giỏi trở lên	Quyết định của Sở GD&ĐT	85	70%	5/2020	
5	Kết quả giáo dục 2 mặt	Báo cáo tổng kết năm học	HK Khá, tốt : 293 HL Khá, giỏi: 126	HK Khá, tốt: 70% HL Khá, giỏi: 30%	5/2020	
6	Thực hiện mô hình dạy Nghề phổ thông trồng cây ăn quả có múi được Sở GD&ĐT đánh giá tốt	Quyết định của Sở GD &ĐT	01	100%	5/2020	

CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA TRƯỜNG THPT ĐOÀN KẾT **Biểu số 26**

Năm học 2019-2020

(Kèm theo Quyết định số 2590/QĐ-SGD&ĐT ngày 28/10/2019 của Giám đốc Sở GD&ĐT Hòa Bình)

TT	Chỉ tiêu, nhiệm vụ	Sản phẩm/Kết quả công việc	Đăng ký			Ghi chú
			Chỉ tiêu định lượng		Chỉ tiêu định tính (mốc thời gian hoàn thành)	
			Số lượng	Tỷ lệ		
1	Kết quả phân loại công chức, viên chức, người lao động; xếp loại theo chuẩn nghề nghiệp	QĐ của Sở GD&ĐT, của nhà trường	HTXS:15 HHT: 27	HTXS:34% HHT: 61,4%		
2	Tham gia dự thi Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh (02 bộ môn Ngữ văn, Hóa học) được công nhận trở lên	QĐ của Sở GD&ĐT	01	100%	3/2020	
3	Giáo viên dạy giỏi cấp trường	GCN của nhà trường	8	24,2%	11/2019	
4	CBGVNV được tham gia bồi dưỡng, học tập, nâng cao trình độ LLCT, CMNV	- BD lí luận chính trị	1	3%	6/2020	
		- Nâng cao trình độ chuyên môn, NV	1	3%		
		- BD CC Tiếng Anh, Tin học	3	6,8%		
5	Kết quả xếp loại hai mặt giáo dục học sinh	HK khá, tốt	525/577	90,5%	5/2020	
		HK trung bình	55/577	9,5%		
		HL Giỏi	18/577	3,1 %		
		HL TB, khá	526/577	91,2%		
		HL Yếu	33/577	5,7%		
6	Học sinh giỏi cấp tỉnh các môn văn hóa, Văn nghệ, TDTT	QĐ của Sở GD&ĐT	14	2,3%	5/2020	
7	Xây dựng Chi bộ nhà trường đạt mức xếp loại Hoàn thành Tốt nhiệm vụ	QĐ của Huyện ủy	01	100%	12/2019	

Biểu số 27

CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA TRƯỜNG THPT LẠC THỦY B
Năm học 2019-2020

(Kèm theo Quyết định số 2590/QĐ-SGD&ĐT ngày 28/10/2019 của Giám đốc Sở GD&ĐT Hòa Bình)

TT	Chỉ tiêu, nhiệm vụ	Sản phẩm/Kết quả công việc	Đăng ký			Ghi chú
			Chỉ tiêu định lượng		Chỉ tiêu định tính (mốc thời gian hoàn thành)	
			Số lượng	Tỷ lệ		
1	Tỉ lệ học sinh giỏi cấp tỉnh	Quyết định Sở GD&ĐT	20		5/2020	
2	Về xây dựng đội ngũ GV,CBQL (100% được đánh giá theo quy định): - Xếp loại chuẩn giáo viên, hiệu trưởng: đạt khá, tốt - Xếp loại công chức, viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên - Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh	Quyết định Sở GD&ĐT, của nhà trường	37 42 01	85% 88% 2,5%	5/2020	
3	02 hoạt động ngoại khóa trải nghiệm sáng tạo (01 môn tiếng Anh)	Quyết định của nhà trường			3/2020	
4	Giúp đỡ học sinh nghèo vượt khó vươn lên trong học tập (Mô hình học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách HCM)	Ban Tuyên giáo Huyện ủy			5/2020	
5	Chất lượng giáo dục đại trà - Hạnh kiểm: Khá, tốt - Học lực: Khá, giỏi	Báo cáo tổng kết năm học	 515 351	 90% 62,6%	5/2020	
6	Hoàn thành kiểm định chất lượng năm học 2019-2020	Báo cáo tự đánh giá	01	100%	4/2020	

Biểu số 28

CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA TRƯỜNG THPT CÙ CHÍNH LAN
Năm học 2019-2020

(Kèm theo Quyết định số 1590/QĐ-SGD&ĐT ngày 28/10/2019 của Giám đốc Sở GD&ĐT Hòa Bình)

TT	Chỉ tiêu, nhiệm vụ	Sản phẩm/Kết quả công việc	Đăng ký			Ghi chú
			Chỉ tiêu định lượng		Chỉ tiêu định tính (mốc thời gian hoàn thành)	
			Số lượng	Tỷ lệ		
1	Tỷ lệ học sinh đạt HSG cấp tỉnh	Quyết định của Sở GD&ĐT	35	13,8%	5/2020	
2	Tỷ lệ học sinh Khá, giỏi	Kết quả học tập cuối năm học	415	50,3%	5/2020	
3	Tỷ lệ giáo viên giỏi cấp tỉnh	Quyết định của Sở GD&ĐT	01	50%	5/2020	
4	Tổ chức tuyên truyền, đẩy mạnh phổ biến giáo dục pháp luật về "Mô hình nhà trường ba không về ANTT"	Kế hoạch phối hợp, tuyên truyền giữa Công an huyện và nhà trường, các quyết định…, ảnh hoạt động			5/2020	

Biểu số 29

CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA TRƯỜNG THPT CHUYÊN HOÀNG VĂN THỤ
Năm học 2019-2020

(Kèm theo Quyết định số 2590/QĐ-SGD&ĐT ngày 18/10/2019 của Giám đốc Sở GD&ĐT Hòa Bình)

TT	Chỉ tiêu, nhiệm vụ	Sản phẩm/Kết quả công việc	Đăng ký			Ghi chú
			Chỉ tiêu định lượng		Chỉ tiêu định tính (mốc thời gian hoàn thành)	
			Số lượng	Tỷ lệ		
1	Kết quả phân loại công chức, viên chức, người lao động; xếp loại theo chuẩn nghề nghiệp	Hoàn thành Xuất sắc	45	36,3%	6/2020	
		Hoàn thành Tốt	78	62,9%		
		Hoàn thành nhiệm vụ	1	0,8 %		
2	Tham gia dự thi Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh (02 bộ môn Ngữ văn, Hóa học) và đạt giải	QĐ của Sở GD&ĐT	03	100%	3/2020	
3	Giáo viên dạy giỏi cấp trường	GCN của nhà trường	06	100%	11/2019	
4	Kết quả kiểm tra thực hiện hoạt động sư phạm nhà giáo đạt mức khá trở lên.	QĐ của nhà trường	111	100%	5/2020	
5	Kết quả xếp loại hai mặt giáo dục học sinh	HL xếp loại từ Khá trở lên	1375	100%	5/2020	
		Học sinh Giỏi toàn diện	14	1,8%		
6	Học sinh giỏi cấp tỉnh các môn văn hóa	QĐ của Sở GD&ĐT	320	80%	12/2019	
7	Hoj sinh giỏi cấp QG	QĐ của Bộ GD&ĐT	16	26%	3/2020	
8	Học sinh đạt giải văn nghệ, thể dục thể thao	QĐ của Sở GD&ĐT	20	80%	5/2020	
9	Xây dựng Đảng bộ hoàn thành Tốt nhiệm vụ trở lên	QĐ của Thành ủy Hòa Bình	01	100%	01/2020	

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA TRƯỜNG PTDTNT TỈNH

Biểu số 30

Năm học 2019-2020

(Kèm theo Quyết định số 2590/QĐ-SGD&ĐT ngày 28/10/2019 của Giám đốc Sở GD&ĐT Hòa Bình)

TT	Chỉ tiêu, nhiệm vụ	Sản phẩm/Kết quả công việc	Đăng ký			Ghi chú
			Chỉ tiêu định lượng		Chỉ tiêu định tính (mốc thời gian hoàn thành)	
			Số lượng	Tỷ lệ		
1	Tỉ lệ học sinh đoạt học sinh giỏi cấp tỉnh	Quyết định của Sở GD&ĐT	80/90	88,8%	12/2019	
2	Học sinh giỏi	Kết quả năm học 2019-2020	150/729	20,57%	5/2020	
3	Học sinh tiên tiến	Kết quả năm học 2019-2020	500/729	68,58%	5/2020	
4	Học sinh hạnh kiểm tốt	Kết quả năm học 2019-2020	700/729	96,02%	5/2020	
5	Học sinh hạnh kiểm khá	Kết quả năm học 2019-2020	24/729	3,29%	5/2020	
6	Thi Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh	Quyết định của Sở GD&ĐT	01/01	100%	4/2020	

Biểu số 31

CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA TRƯỜNG THPT NAM LƯƠNG SƠN
Năm học 2019-2020

(Kèm theo Quyết định số 2590/QĐ-SGD&ĐT ngày 28/10/2019 của Giám đốc Sở GD&ĐT Hòa Bình)

TT	Chỉ tiêu, nhiệm vụ	Sản phẩm/Kết quả công việc	Đăng ký			Ghi chú
			Chỉ tiêu định lượng		Chỉ tiêu định tính (mốc thời gian hoàn thành)	
			Số lượng	Tỷ lệ		
1	Kết quả phân loại công chức, viên chức, người lao động; xếp loại theo chuẩn nghề nghiệp	Hoàn thành Xuất sắc	19	35	6/2020	
		Hoàn thành Tốt	34	62		
		Hoàn thành nhiệm vụ	2	3		
2	Tham gia dự thi Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh (02 bộ môn Ngữ văn, Hóa học) được công nhận trở lên	QĐ của Sở GD&ĐT	2	100	3/2020	
3	Giáo viên dạy giỏi cấp trường	GCN của nhà trường	8	19	11/2019	
4	GV, NV được tạo điều kiện tham gia bồi dưỡng, học tập, nâng cao trình độ LLCT, CMNV	BD lí luận chính trị	1	4	6/2019	
		Nâng cao trình độ chuyên môn, NV	1	2		
5	Kết quả xếp loại hai mặt giáo dục học sinh	XL hạnh kiểm khá, tốt	795	95	5/2020	
		XL Học sinh Giỏi	40	4,8		
		XL học lực TB, khá	784	93,6		
6	Học sinh giỏi cấp tỉnh các môn văn hóa, Văn nghệ, TDTT	QĐ của Sở GD&ĐT	31	3,7	5/2020	
7	Xây dựng Chi bộ nhà trường đạt mức xếp loại Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	QĐ của Huyện ủy	01	100%	01/2020	

CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA TRƯỜNG THPT MAI CHÂU **Biểu số 32**

Năm học 2019-2020

(Kèm theo Quyết định số 1590/QĐ-SGD&ĐT ngày 28/10/2019 của Giám đốc Sở GD&ĐT Hòa Bình)

TT	Chỉ tiêu, nhiệm vụ	Sản phẩm/Kết quả công việc	Đăng ký			Ghi chú
			Chỉ tiêu định lượng		Chỉ tiêu định tính (mốc thời gian hoàn thành)	
			Số lượng	Tỷ lệ		
1	Chỉ tiêu về kết quả xếp loại học lực đạt được so với kế hoạch	Báo cáo TK năm học của nhà trường		Giỏi: 2% Khá: 30% TB: 58% Yếu:10%	6/2020	
2	Chỉ tiêu về kết quả xếp loại hạnh kiểm đạt được so với kế hoạch	Báo cáo TK năm học của nhà trường		Tốt:70% Khá:27% TB: 3%	6/2020	
3	Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh	Quyết định của Sở GD&ĐT	1		03/2020	
4	Số lượng Học sinh giỏi cấp tỉnh	Quyết định của Sở GD&ĐT	11 giải trở lên		12/2019	

Biểu số 33

CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA TRƯỜNG THPT CAO PHONG
Năm học 2019-2020

(Kèm theo Quyết định số 2590/QĐ-SGD&ĐT ngày 28/10/2019 của Giám đốc Sở GD&ĐT Hòa Bình)

TT	Chỉ tiêu, nhiệm vụ	Sản phẩm/Kết quả công việc	Đăng ký			Ghi chú
			Chỉ tiêu định lượng		Chỉ tiêu định tính (mốc thời gian hoàn thành)	
			Số lượng	Tỷ lệ		
1	Kết quả phân loại công chức, viên chức; xếp loại theo chuẩn nghề nghiệp	Quyết định của Sở GD&ĐT, của nhà trường	HTXS: 15 HTT: 33 HTNV: 02	HTXS: 30% HTT: 66% HTNV: 4%	6/2020	
2	Tham gia dự thi Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh được công nhận trở lên	QĐ của Sở GD&ĐT	02	4%	3/2020	
3	Giáo viên dạy giỏi cấp trường	GCN của nhà trường	10	26,3%	11/2019	
4	Cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia bồi dưỡng, học tập, nâng cao trình độ LLCT, CMNV	Bằng TN; chứng chỉ	Tiếng dân tộc : 10/50	20%	5/2020	
			Chức danh NN: 25/50	50%		
			Tin học ứng dụng: 47/50	94%		
			CC ngoại ngữ: 46/50	92%		
5	Kết quả xếp loại hai mặt giáo dục học sinh	Báo cáo tổng kết năm học	HK Khá, tốt: 585	90%	5/2020	
			HL Giỏi: 20	3%		
			HL TB, Khá: 615	94,7%		
6	Học sinh giỏi cấp tỉnh các môn văn hóa	Quyết định của Sở GD&ĐT	10	1,5%	12/2019	
7	Học sinh đạt giải văn nghệ, thể dục thể thao	Quyết định của Sở GD&ĐT	8	1,2%	5/2020	
8	Chi bộ nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	Quyết định của Huyện ủy	01	100%	01/2020	

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH HÒA BÌNH

CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA TRƯỜNG THPT CÔNG NGHIỆP

Biểu số 34

Năm học 2019-2020

(Kèm theo Quyết định số 2590/QĐ-SGD&ĐT ngày 28/10/2019 của Giám đốc Sở GD&ĐT Hòa Bình)

TT	Chỉ tiêu, nhiệm vụ	Sản phẩm/Kết quả công việc	Đăng ký			Ghi chú
			Chỉ tiêu định lượng		Chỉ tiêu định tính (mốc thời gian hoàn thành)	
			Số lượng	Tỷ lệ		
1	Xếp loại chất lượng giáo dục	Báo cáo tổng kết năm học	HK Tốt, Khá HL Giỏi HL Khá	>90% >6% >35	5/2020	
2	Thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh các môn văn hóa	Quyết định của Sở GD&ĐT		>60%	5/2020	Tăng chất lượng giải
3	Thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh được chứng nhận GV dạy giỏi trở lên	Quyết định của Sở GD&ĐT	GV dạy giỏi	100%		
4	Xếp loại chuẩn nghề nghiệp GV, CBQL	Quyết định của Sở, của nhà trường	GVTốt, Khá CBQL Tốt, Khá	>95% 100%		
5	Đánh giá phân loại công chức, viên chức	Quyết định của Sở, của nhà trường	GV:HTXS GV:HHT CBQL: HTXS	>10% >75% >50%		

Biểu số 35

CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA TRƯỜNG THPT LẠC THỦY A
Năm học 2019-2020

(Kèm theo Quyết định số 2590/QĐ-SGD&ĐT ngày 28/10/2019 của Giám đốc Sở GD&ĐT Hòa Bình)

TT	Chỉ tiêu, nhiệm vụ	Sản phẩm/Kết quả công việc	Đăng ký			Ghi chú
			Chỉ tiêu định lượng		Chỉ tiêu định tính (mốc thời gian hoàn thành)	
			Số lượng	Tỷ lệ		
1	Kết quả phân loại công chức, viên chức, người lao động; xếp loại theo chuẩn nghề nghiệp	Hoàn thành Xuất sắc	15	35,7%	6/2020	
		Hoàn thành Tốt	25	59,5%		
		Hoàn thành nhiệm vụ	2	4,8%		
2	Tham gia dự thi Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh được công nhận trở lên	QĐ của Sở GD&ĐT	02	100%	3/2020	
3	Giáo viên dạy giỏi cấp trường	QĐ của nhà trường	8	22,2%	11/2019	
4	Kết quả xếp loại hai mặt giáo dục học sinh	XL HK khá, tốt	548/571	95,9%	5/2020	
		XL HK trung bình	55/577	4,1%		
		XL HL Khá, Giỏi	340/571	59,5%		
		XL HL TB	218/577	38,17%		
5	Học sinh giỏi cấp tỉnh các môn văn hóa, Văn nghệ, TDTT	QĐ của Sở GD&ĐT	40	80%	5/2020	
6	Xây dựng thư viện đạt danh hiệu Thư viện Tiên tiến	QĐ của Sở GD&ĐT	01	100%	5/2020	

CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA TRƯỜNG THPT MAI CHÂU

Biểu số 36

Năm học 2019-2020

(Kèm theo Quyết định số 2590/QĐ-SGD&ĐT ngày 28/10/2019 của Giám đốc Sở GD&ĐT Hòa Bình)

TT	Chỉ tiêu, nhiệm vụ	Sản phẩm/Kết quả công việc	Đăng ký			Ghi chú
			Chỉ tiêu định lượng		Chỉ tiêu định tính (mốc thời gian hoàn thành)	
			Số lượng	Tỷ lệ		
1	Kết quả xếp loại học lực	Báo cáo tổng kết năm học 2019-2020		Giỏi: 2% Khá: 30% TB: 58%	5/2020	
2	Kết quả xếp loại hạnh kiểm	Báo cáo tổng kết năm học 2019-2020		Tốt: 70% Khá: 27%		
3	Giáo viên dạt giỏi cấp tỉnh	Quyết định của Sở GD&ĐT	01		3/2020	
4	Học sinh giỏi cấp tỉnh	Quyết định của Sở GD&ĐT	11		12/2019	

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA TRƯỜNG THPT LƯƠNG SƠN

Biểu số 37

Năm học 2019-2020

(Kèm theo Quyết định số 2590/QĐ-SGD&ĐT ngày 28/10/2019 của Giám đốc Sở GD&ĐT Hòa Bình)

TT	Chỉ tiêu, nhiệm vụ	Sản phẩm/Kết quả công việc	Đăng ký			Ghi chú
			Chỉ tiêu định lượng		Chỉ tiêu định tính (mốc thời gian hoàn thành)	
			Số lượng	Tỷ lệ		
1	Thi Giáo viên giỏi cấp tỉnh	QĐ của Sở GD& ĐT	3	100%	3/2020	
2	Học lực Hạnh kiểm	Báo cáo tổng kết năm học	- Học lực Giỏi: 79 /1439 - Học lực Khá: 656/1439 - Học lực TB: 676/1439 - Học lực Yếu: 28 /1439 - Hạnh kiểm Tốt: 1079/1439 - Hạnh kiểm Khá: 273/1439 - Hạnh kiểm TB: 73/1439 - Hạnh kiểm Yếu: 14/1439	5.5% 45.5% 47% 2% 75% 19% 5% 1%	5/2020	
3	Thi HS giỏi cấp Tỉnh	QĐ của Sở GD& ĐT	- 65/108 đạt giải	60%	5/2020	
4	Học sinh bỏ học	Báo cáo tổng kết năm học	- < 14 HS	< 1%	5/2020	

CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA TRƯỜNG PTDTNT THCS B ĐÀ BẮC **Biểu số 38**

Năm học 2019-2020

(Kèm theo Quyết định số 2590/QĐ-SGD&ĐT ngày 28/10/2019 của Giám đốc Sở GD&ĐT Hòa Bình)

TT	Chỉ tiêu, nhiệm vụ	Sản phẩm/Kết quả công việc	Đăng ký			Ghi chú
			Chỉ tiêu định lượng		Chỉ tiêu định tính (mốc thời gian hoàn thành)	
			Số lượng	Tỷ lệ		
1	Tỷ lệ học lực: Giỏi Khá	Báo cáo tổng kết năm học 2019-2020	8 128	4% 64%	5/2020	
2	Tỷ lệ hạnh kiểm: Tốt Khá	Báo cáo tổng kết năm học 2019-2020	180 20	90% 10%	5/2020	
3	Tỷ lệ học sinh đạt học sinh giỏi cấp tỉnh	Quyết định của Sở GD&ĐT	2	4%	5/2020	
4	Tỷ lệ giáo viên đạt giáo viên giỏi cấp tỉnh	Quyết định của Sở GD&ĐT	1	6,7%	5/2020	
5	Xây dựng nhà trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn tiếp theo	Quyết định của UBND tỉnh	01	100%	4/2020	

CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA TRƯỜNG PTDTNT THCS&THPT B MAI CHÂU Biểu số 39

Năm học 2019-2020

(Kèm theo Quyết định số 1590/QĐ-SGD&ĐT ngày 28/10/2019 của Giám đốc Sở GD&ĐT Hòa Bình)

TT	Chỉ tiêu, nhiệm vụ	Sản phẩm/Kết quả công việc	Đăng ký			Ghi chú
			Chỉ tiêu định lượng		Chỉ tiêu định tính (mốc thời gian hoàn thành)	
			Số lượng	Tỷ lệ		
1	Tỷ lệ học lực: Giỏi Khá	Báo cáo tổng kết năm học 2019-2020	12 100	5% 44%	5/2020	
2	Tỷ lệ hạnh kiểm: Tốt Khá	Báo cáo tổng kết năm học 2019-2020	207 23	90% 10%	5/2020	
3	Tỷ lệ học sinh đạt học sinh giỏi cấp tỉnh	Quyết định của Sở GD&ĐT	01	0,4%	5/2020	
4	Tỷ lệ giáo viên đạt giáo viên giỏi cấp tỉnh	Quyết định của Sở GD&ĐT	02	1%	5/2020	

CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA TRƯỜNG PTDTNT THCS&THPT LƯƠNG SƠN **Biểu số 40**

Năm học 2019-2020

(Kèm theo Quyết định số 2590/QĐ-SGD&ĐT ngày 28/10/2019 của Giám đốc Sở GD&ĐT Hòa Bình)

TT	Chỉ tiêu, nhiệm vụ	Sản phẩm/Kết quả công việc	Đăng ký			Ghi chú
			Chỉ tiêu định lượng		Chỉ tiêu định tính (mốc thời gian hoàn thành)	
			Số lượng	Tỷ lệ		
1	Kết quả xếp loại Học lực	Báo cáo TK năm học của nhà trường	*THCS Giỏi:13; Khá:80 *THPT Giỏi:3; Khá 45	*THCS:Giỏi: 6,5%; Khá: 40,0% *THPT: Giỏi:3,0% Khá: 50,0%	5/2020	
2	Kết quả xếp loại hạnh kiểm	Báo cáo TK năm học của nhà trường	*THCS Tốt: 150;Khá:45 *THPT: Tốt:72 Khá: 16	*THCS: Tốt:75,0% Khá: 22,5% *THPT: Tốt:80% Khá: 17,7%	5/2020	
3	Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh	Quyết định của Sở GD&ĐT	2	100	6/2020	
4	Số lượng Học sinh giỏi cấp tỉnh	Quyết định của Sở GD&ĐT	10	100	6/2020	

Biểu số 41

CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA TRƯỜNG PTDTNT THCS&THPT KIM BÔI

Năm học 2019-2020

(Kèm theo Quyết định số 2590/QĐ-SGD&ĐT ngày 18/10/2019 của Giám đốc Sở GD&ĐT Hòa Bình)

TT	Chỉ tiêu, nhiệm vụ	Sản phẩm/Kết quả công việc	Đăng ký			Ghi chú
			Chỉ tiêu định lượng		Chỉ tiêu định tính (mốc thời gian hoàn thành)	
			Số lượng	Tỷ lệ		
1	Cán bộ quản lý, giáo viên đạt kết quả từ yêu cầu trở lên trong kỳ thi bồi dưỡng thường xuyên cuối năm học.	Quyết định của Sở GD&ĐT	27	100	4/2020	
2	Đánh giá, phân loại công chức, viên chức cuối năm	Quyết định của Sở GD&ĐT, của nhà trường	HTXS: 23 HHT: 12	HTXS: 60 HHT: 32	6/2020	
3	Giáo viên được đánh giá xếp loại chung về giờ dạy giỏi	Báo cáo tổng kết năm học	18	75	4/2020	
4	Xếp loại học lực của HS	Báo cáo tổng kết năm học	Giỏi: 63 Khá: 185	Giỏi: 20% Khá: 59%	5/2020	
5	Xếp loại hạnh kiểm của HS	Báo cáo tổng kết năm học	Tốt: 264 Khá: 47	Tốt: 83% Khá: 15%	5/2020	
6	Học sinh giỏi cấp tỉnh	Quyết định của Sở GD&ĐT	20		4/2020	
7	Học sinh giỏi cấp huyện	Quyết định công nhận kết quả của phòng GD&ĐT Kim Bôi	314	100	5/2020	

CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA TRƯỜNG PTDTNT THCS&THPT YÊN THỦY

Biểu số 42

Năm học 2019-2020

(Kèm theo Quyết định số 280/QĐ-SGD&ĐT ngày 18/10/2019 của Giám đốc Sở GD&ĐT Hòa Bình)

TT	Chỉ tiêu, nhiệm vụ	Sản phẩm/Kết quả công việc	Đăng ký			Ghi chú
			Chỉ tiêu định lượng		Chỉ tiêu định tính (mốc thời gian hoàn thành)	
			Số lượng	Tỷ lệ		
1	Học lực giỏi	Báo cáo tổng kết năm học	5	2,2%	5/2020	
2	Hạnh kiểm tốt	Báo cáo tổng kết năm học	164	73,2%	5/2020	
3	Học sinh giỏi cấp tỉnh lớp 9	QĐ của Sở GD&ĐT	11		5/2020	
4	Giáo viên giỏi cấp tỉnh	QĐ của Sở GD&ĐT	1		5/2020	
5	Chi bộ đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên	Quyết định của Huyện ủy	01	100%	01/2020	

Biểu số 43

CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA TRƯỜNG PTDTNT THCS&THPT LẠC THỦY
Năm học 2019-2020

(Kèm theo Quyết định số 1590/QĐ-SGD&ĐT ngày 28/10/2019 của Giám đốc Sở GD&ĐT Hòa Bình)

TT	Chỉ tiêu, nhiệm vụ	Sản phẩm/Kết quả công việc	Đăng ký			Ghi chú
			Chỉ tiêu định lượng		Chỉ tiêu định tính (mốc thời gian hoàn thành)	
			Số lượng	Tỷ lệ		
1	Kết quả phân loại công chức, viên chức, người lao động; xếp loại theo chuẩn nghề nghiệp	Hoàn thành Xuất sắc	18	43,9%	Tháng 6/2020	
		Hoàn thành Tốt	22	53,4%		
		Hoàn thành nhiệm vụ	2	4,9%		
2	Tham gia dự thi Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh (02 bộ môn Ngữ văn, Mĩ Thuật) và đạt giải	của Sở GD&ĐT	01	50%	Tháng 3/2020	
3	Giáo viên dạy giỏi cấp trường	QĐ của nhà trường	6	25 %	Tháng 11/2019	
4	Kết quả xếp loại hai mặt giáo dục học sinh	HL xếp loại từ TB trở lên	220	91,6%	Tháng 5/2020	
		Học sinh Giỏi toàn diện	9	3,8%		
5	Học sinh giỏi cấp tỉnh các môn văn hóa	QĐ của Sở GD&ĐT	10	40%	Tháng 12/2019	
6	Học sinh đạt giải văn nghệ, thể dục thể thao	QĐ của Sở GD&ĐT	5	30%	T9/2019 – T5/2020	
7	Xây dựng nhà trường đạt mức độ 1 kiểm định chất lượng giáo dục	QĐ của Sở GD&ĐT	01	100%	Tháng 6/2020	
8	Xây dựng Chi bộ nhà trường đạt mức xếp loại Hoàn thành tốt nhiệm vụ	QĐ của Huyện ủy	01	100%	Tháng 6/2020	

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA TRƯỜNG PTDTNT THCS&THPT TÂN LẠC

Biểu số 44

Năm học 2019-2020

(Kèm theo Quyết định số 2590/QĐ-SGD&ĐT ngày 28/10/2019 của Giám đốc Sở GD&ĐT Hòa Bình)

TT	Chỉ tiêu, nhiệm vụ	Sản phẩm/Kết quả công việc	Đăng ký			Ghi chú
			Chỉ tiêu định lượng		Chỉ tiêu định tính (mốc thời gian hoàn thành)	
			Số lượng	Tỷ lệ		
1	Học lực giỏi	Báo cáo tổng kết năm học	30	10%	5/2020	
2	Hạnh kiểm tốt	Báo cáo tổng kết năm học	240	80%	5/2020	
3	Học sinh giỏi cấp tỉnh lớp 9 và lớp 12	QĐ của Sở GD&ĐT	15	16,7%	5/2020	
4	Giáo viên giỏi cấp tỉnh	QĐ của Sở GD&ĐT	2	9%	5/2020	
5	Chi bộ đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên	QĐ của Huyện ủy	01	100%	01/2020	

CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA TRƯỜNG PTDTNT THCS&THPT ĐÀ BẮC **Biểu số 45**

Năm học 2019-2020

(Kèm theo Quyết định số 1390 /QĐ-SGD&ĐT ngày 28/10/2019 của Giám đốc Sở GD&ĐT Hòa Bình)

TT	Chỉ tiêu, nhiệm vụ	Sản phẩm/Kết quả công việc	Đăng ký			Ghi chú
			Chỉ tiêu định lượng		Chỉ tiêu định tính (mốc thời gian hoàn thành)	
			Số lượng	Tỷ lệ		
1	Chỉ tiêu về kết quả xếp loại Học lực đạt được so với kế hoạch	Báo cáo TK năm học của nhà trường	*THCS G:18 K:123 TB:92 Y: 3 *THPT G:2 K:38 TB:20	*THCS 7,6% 52,1% 39,0% 1,3% *THPT 3,3% 63,3% 33,4%	5/2020	
2	Chỉ tiêu về kết quả xếp loại hạnh kiểm đạt được so với kế hoạch	Báo cáo TK năm học của nhà trường	*THCS T: 208 K:27 TB: 1 *THPT T:57 K: 3	*THCS 88,2% 11,4% 0,4% *THPT 95% 5%	5/2020	
3	Tỷ lệ học sinh đạt học sinh giỏi cấp tỉnh	Quyết định của Sở GD&ĐT	8		5/2020	
4	Tỷ lệ giáo viên đạt giáo viên giỏi cấp tỉnh	Quyết định của Sở GD&ĐT	1		5/2020	

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA TRƯỜNG PTDTNT THCS&THPT MAI CHÂU

Biểu số 46

Năm học 2019-2020

(Kèm theo Quyết định số 1590/QĐ-SGD&ĐT ngày 18/10/2019 của Giám đốc Sở GD&ĐT Hòa Bình)

TT	Chỉ tiêu, nhiệm vụ	Sản phẩm/Kết quả công việc	Đăng ký			Ghi chú
			Chỉ tiêu định lượng		Chỉ tiêu định tính (mốc thời gian hoàn thành)	
			Số lượng	Tỷ lệ		
1	Chỉ tiêu về kết quả xếp loại Học lực đạt được so với kế hoạch	Báo cáo TK năm học của nhà trường	*THCS G:14 K:111 TB:93 *THPT G:3 K:51 TB:36	*THCS 6,42% 51,0% 42,58% *THPT 3,33% 56,67% 40%	30/6/2020	
2	Chỉ tiêu về kết quả xếp loại hạnh kiểm đạt được so với kế hoạch	Báo cáo TK năm học của nhà trường	*THCS T: 186 K:27 TB: 5 *THPT T:81 K: 9	*THCS 85,3% 12,4% 2,3% *THPT 90% 10%	5/2020	
3	Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh	Quyết định của Sở GD&ĐT	1	100	5/2020	
4	Số lượng Học sinh giỏi cấp tỉnh	Quyết định của Sở GD&ĐT	4	100	5/2020	

CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA TRƯỜNG PTDTNT THCS&THPT CAO PHONG **Biểu số 47**

Năm học 2019-2020

(Kèm theo Quyết định số 1890/QĐ-SGD&ĐT ngày 28/10/2019 của Giám đốc Sở GD&ĐT Hòa Bình)

TT	Chỉ tiêu, nhiệm vụ	Sản phẩm/Kết quả công việc	Đăng ký			Ghi chú
			Chỉ tiêu định lượng		Chỉ tiêu định tính (mốc thời gian hoàn thành)	
			Số lượng	Tỷ lệ		
1	Kết quả phân loại công chức, viên chức; xếp loại chuẩn nghề nghiệp	Quyết định của Sở GD&ĐT, nhà trường	HTXS: 6 HHT: 35	HTXS: 14,6% HHT: 85,3	6/2020	
2	Tham gia dự thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh và đạt giải	Quyết định của Sở GD&ĐT	01	50%	3/2020	
3	Giáo viên dạy giỏi cấp trường	GCN của nhà trường	15	75%	11/2019	
4	Kết quả xếp loại hai mặt giáo dục của HS	Báo cáo tổng kết năm học	HL Giỏi: 7 HL Khá: 81 HK Tốt: 137 HK Khá: 81	HL Giỏi: 3% HL Khá: 35% HK Tốt: 60% HK Khá: 35%	5/2020	
5	Học sinh giỏi cấp tỉnh các môn văn hóa	Quyết định của Sở GD&ĐT	06	2,6%	12/2019	
6	Học sinh đạt giải văn nghệ, thể dục thể thao	Quyết định của Sở GD&ĐT	05	2,1%	5/2020	
7	Chi bộ nhà trường đạt mức xếp loại: Hoàn thành tốt nhiệm vụ	QĐ của Huyện ủy	01	100%	6/2020	
8	Liên đội vững mạnh	QĐ của Huyện đoàn	01	100%	6/2020	

CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA TRƯỜNG PTDTNT THCS&THPT LẠC SƠN **Biểu số 48**

Năm học 2019-2020

(Kèm theo Quyết định số 1590/QĐ-SGD&ĐT ngày 28/10/2019 của Giám đốc Sở GD&ĐT Hòa Bình)

TT	Chỉ tiêu, nhiệm vụ	Sản phẩm/Kết quả công việc	Đăng ký			Ghi chú
			Chỉ tiêu định lượng		Chỉ tiêu định tính (mốc thời gian hoàn thành)	
			Số lượng	Tỷ lệ		
1	Học sinh đạt học sinh giỏi cấp tỉnh	Quyết định của Sở GD&ĐT	15	5%	4/2020	
2	Học sinh đạt danh hiệu Học sinh tiên tiến	Báo cáo tổng kết năm học	200	67%	5/2020	
3	Học sinh đạt danh hiệu Học sinh Giỏi	Báo cáo tổng kết năm học	15	5%	5/2020	
4	Học sinh đạt hạnh kiểm Khá, Tốt	Báo cáo tổng kết năm học	720	90,6%	5/2020	
5	Phổ cập bơi đối với học sinh đầu cấp học	Danh sách học sinh hoàn thành khóa học bơi	80	26,8%	5/2020	

CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA TRƯỜNG PTDTNT THCS&THPT NGỌC SƠN **Biểu số 49**

Năm học 2019-2020

(Kèm theo Quyết định số 2590/QĐ-SGD&ĐT ngày 18/10/2019 của Giám đốc Sở GD&ĐT Hòa Bình)

TT	Chỉ tiêu, nhiệm vụ	Sản phẩm/Kết quả công việc	Đăng ký			Ghi chú
			Chỉ tiêu định lượng		Chỉ tiêu định tính (mốc thời gian hoàn thành)	
			Số lượng	Tỷ lệ		
1	Học sinh đạt học sinh giỏi cấp tỉnh các môn văn hóa và đạt giải văn nghệ, thể dục thể thao	Quyết định của Sở GD&ĐT	10	1,7%	4/2020	
2	Tỷ lệ học sinh Khá, Giỏi	Báo cáo TK năm học của nhà trường	140	24%	5/2020	
3	Tỷ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm Khá, Tốt	Báo cáo TK năm học của nhà trường	550	95%	5/2020	
4	Giáo viên giỏi cấp tỉnh	Quyết định của Sở GD&ĐT	1	2,9%	5/2020	
5	Chi bộ nhà trường đạt mức xếp loại: Hoàn thành tốt nhiệm vụ	QĐ của Huyện ủy	01	100%	6/2020	

CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA TRUNG TÂM GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN TỈNH **Biểu số 50**

Năm học 2019-2020

(Kèm theo Quyết định số 2590/QĐ-SGD&ĐT ngày 28/10/2019 của Giám đốc Sở GD&ĐT Hòa Bình)

TT	Chỉ tiêu, nhiệm vụ	Sản phẩm/Kết quả công việc	Đăng ký			Ghi chú
			Chỉ tiêu định lượng		Chỉ tiêu định tính (mốc thời gian hoàn thành)	
			Số lượng	Tỷ lệ		
1	THPT chương trình GDTX	Quyết định của Sở GD&ĐT	16 lớp-563 HV	12,5%	12/2019	
2	Tỷ lệ học viên đạt HV giỏi cấp tỉnh	Quyết định của Sở GD&ĐT	07	12,5%	4/2020	
3	Tỷ lệ GV giỏi cấp tỉnh	Quyết định của Trung tâm	01	12,5%	4/2020	
4	Tin học ứng dụng CNTT cơ bản	Quyết định của Trung tâm	10 lớp-500HV	12,5%	5/2020	
5	Tiếng Dân tộc Thái, Mông	Quyết định của Sở GD&ĐT	06 lớp-400 HV	12,5%	5/2020	
6	Nghề ngắn hạn	Quyết định của Trung tâm	06 lớp-180HV	12,5%	5/2020	
7	Liên kết đào tạo	Quyết định của UBND tỉnh, Sở GD&ĐT	06 lớp-295HV	12,5%	5/2020	
8	Chuyên đề	Quyết định của Trung tâm	05 lớp-500HV	12,5%	5/2020	

CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA TRUNG TÂM KTTHHN-NNTH **Biểu số 51**

Năm học 2019-2020

(Kèm theo Quyết định số 2590/QĐ-SGD&ĐT ngày 28/10/2019 của Giám đốc Sở GD&ĐT Hòa Bình)

TT	Chỉ tiêu, nhiệm vụ	Sản phẩm/Kết quả công việc	Đăng ký			Ghi chú
			Chỉ tiêu định lượng		Chỉ tiêu định tính (mốc thời gian hoàn thành)	
			Số lượng	Tỷ lệ		
1	Lớp 11: Dạy nghề phổ thông		34 lớp- 890HV		5/2020	
2	Lớp 12: Tư vấn hướng nghiệp		50 lớp-1500HV		5/2020	
3	Lớp 9: Giáo dục hướng nghiệp		5lớp-150HV		5/2020	
4	Tin học UDCNTTCB		16 lớp-400HV		5/2020	
5	- Tiếng Anh		5 lớp-100HV		5/2020	
6	Tiếng Anh Tiểu học		16 lớp-550 HV		5/2020	
7	Thi nghề PT		40 HĐ-7800HV		5/2020	
8	Lớp nghề nông thôn		3 lớp -85HV		5/2020	
9	Tiếng Trung Quốc		2 lớp -40HV		5/2020	

CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM HÒA BÌNH **Biểu số 52**

Năm học 2019-2020

(Kèm theo Quyết định số 2590/QĐ-SGD&ĐT ngày 28/10/2019 của Giám đốc Sở GD&ĐT Hòa Bình)

TT	Chỉ tiêu, nhiệm vụ	Sản phẩm/Kết quả công việc	Đăng ký			Ghi chú
			Chỉ tiêu định lượng		Chỉ tiêu định tính (mốc thời gian hoàn thành)	
			Số lượng	Tỷ lệ		
1	Sinh viên đỗ tốt nghiệp	Trường CĐSP Hòa Bình	Ít nhất 170/180	Từ 94% trở lên	30/5/2020	
2	Kết quả học tập loại Xuất sắc, Giỏi, Khá	Trường CĐSP Hòa Bình		Trên 50%	30/5/2020	
3	Kết quả rèn luyện loại Xuất sắc, Giỏi, Khá	Trường CĐSP Hòa Bình		Trên 80%	30/5/2020	
4	Số lượng đề tài NCKH, SKKN cấp cơ sở đạt từ loại Khá trở lên	Quyết định của Sở GD&ĐT	Ít nhất 10 sản phẩm	Trên 10%	30/5/2020	
5	Số lượng đề tài NCKH, SKKN, nội san khoa học cấp trường	Trường CĐSP Hòa Bình		100%	30/5/2020	
6	Kết quả đánh giá, phân loại viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên	Trường CĐSP Hòa Bình		Từ 80% trở lên	30/5/2020	
7	Giảng viên dạy giỏi cấp trường	Trường CĐSP Hòa Bình		Từ 50% trở lên	30/5/2020	
8	Hoàn thành tự đánh giá trong chất lượng giáo dục và đào tạo	Trường CĐSP Hòa Bình báo cáo kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục và đăng ký đánh giá ngoài với Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục.			12/2019	
9	Hoàn thành công tác đánh giá ngoài chất lượng giáo dục và đào tạo	Chứng nhận kết quả của Trung tâm Kiểm			6/2020	

		định chất lượng giáo dục thuộc Bộ GD&ĐT				
10	Xây dựng chiến lược phát triển GD&ĐT giai 2019- 2025, tầm nhìn đến năm 2030.	Phê duyệt của Sở GD&ĐT			11/2019	
11	Triển khai công tác tự đánh giá chất lượng giáo dục và đào tạo	Trường CĐSP Hòa Bình			12/2019	
12	Triển khai công tác đánh giá ngoài chất lượng giáo dục và đào tạo	Trung tâm Kiểm định chất lượng thuộc Bộ GD&ĐT			6/2020	
13	Triển khai giai đoạn 1 Đề án dạy và học tiếng dân tộc Mường	Phê duyệt của Sở GD&ĐT			6/2020	
14	Tham mưu cho Sở GD&ĐT xây dựng Đề án Củng cố, nâng cao chất lượng Trường Cao đẳng Sư phạm Hòa Bình bảo đảm thực hiện tốt nhiệm vụ đào tạo mới, đào tạo lại giáo viên các cấp học trong tỉnh giai đoạn 2019-2025.	Phê duyệt của Sở GD&ĐT			3/2020	
15	Triển khai xây dựng Đề án chuyển đổi công năng sử dụng tài sản công Trường Cao đẳng Sư phạm Hòa Bình.	Phê duyệt của Sở GD&ĐT			6/2020	